

Bản án số: 571/2023/HS-PT

Ngày: 21- 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trí tuấn

Ông Nguyễn Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quang Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 237/2023/TLPT-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn BC. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 02-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Trần Văn BC, sinh ngày 10-8-1976 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị T (chết); có vợ là Trần Thị V và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05-9-2022 - Có mặt.

Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Trần Văn BC: Ông Huỳnh Đ, Luật sư Văn phòng luật sư H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: Số A, đường B, Tổ C, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

(Ngoài ra, trong vụ án còn có đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn BC chung sống như vợ chồng với bà Bùi Thị L từ năm 2021. Đến giữa tháng 8-2022, bà L không muốn ở cùng với BC nên chiều tối ngày 23-8-2022, tại nhà của BC, bà L nói sẽ không chung sống với BC nữa, đồng thời vào phòng ngủ dọn đồ dùng cá nhân, thấy vậy BC đi theo dùng tay nắm tóc bà L giật xuống nền nhà, đồng thời lấy 01 thanh gỗ dài 70cm dùng làm chốt cài cửa, đánh nhiều cái vào chân phải, đầu bà L, khi bà L phản ứng, giằng co với BC và kiên quyết mang đồ dùng cá nhân ra khỏi nhà thì BC tiếp tục cầm đoạn gỗ đánh tiếp vào đầu bà L, bà L bỏ chạy vào nhà kho để dụng cụ lao động, còn BC đi ra trước hiên nhà ngồi uống rượu. Khi nhìn thấy bà L ôm quần áo bỏ đi ra khỏi nhà, theo hướng ra vườn cà phê, thì BC lấy 01 cây gỗ dài 64,7cm, dạng chân giường, có một đầu tròn, một đầu vuông ở dưới ghế phòng khách rồi đuổi theo bà L, dùng tay trái ném thanh gỗ vào gáy bà L ở khoảng cách khoảng 10m, làm bà L ngã xuống đất, BC quay vào hiên nhà ngồi uống rượu. Đến 20 giờ cùng ngày, BC đi ra kiểm tra, thấy bà L vẫn nằm dưới đất nhưng chân vẫn còn cử động nên đưa bà L vào giường trong phòng ngủ.

Đến 02 giờ sáng ngày 24-8-2022, BC thấy bà L đã chết nên BC lấy chai thuốc diệt cỏ có sẵn trong nhà, uống để tự tử. Đến khoảng 03 giờ ngày 24-8-2022, BC điều khiển xe mô tô đi đến nhà bạn là Trần Văn Q và nói cho biết BC đã uống thuốc diệt cỏ, đồng thời nhờ anh Q và anh Nguyễn Vạn H chở đến nhà con gái của BC là Trần Thị Cẩm T để dặn dò T giải quyết đất đai, tài sản của BC để lại, sau khi BC uống thuốc diệt cỏ, thấy vậy anh Q và anh H đã gọi xe taxi đưa BC đến Trung tâm Y tế huyện Đ để cứu chữa, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông. Khoảng 20 giờ ngày 25-8-2022, khi anh H đến thăm BC tại bệnh viện, thì BC nhờ anh H chở về nhà cháu T, đến khoảng 01 giờ sáng ngày 26-8-2022 BC lấy xe mô tô đi từ nhà cháu T về nhà, thấy mùi hôi từ tử thi của bà L nên 07 giờ cùng ngày, BC đưa thi thể bà L bỏ xuống hố ở trong chuồng bò, cách nhà 12m, rồi lấy chăn, bạt, quần áo, dép, điện thoại di động của bà L để lên trên tử thi, bỏ củ xung quanh, dùng dầu diesel có sẵn trong nhà đổ lên và bật lửa đốt, đến 19 giờ cùng ngày, kiểm tra thấy thi thể chưa cháy hết nên BC tiếp tục đốt tử thi bà L đến ngày 28-8-2022, đến khi thi thể bà L đã cháy gần hết, BC xúc một phần than tro đổ xuống suối ở gần nhà.

Sau nhiều ngày không liên lạc qua điện thoại được với bà L, vì vậy ngày 04-9-2022, chị gái bà L là chị Bùi Thị H đã đến Thôn Đ, xã N, huyện S để nhờ người dân tìm giúp bà L. Quá trình tìm kiếm, ông Đào Văn L phát hiện có nhiều dấu vết cháy nơi BC đốt tử thi bà L và nghi ngờ bà L bị giết nên đã báo đến cơ quan có thẩm quyền.

Bản giám định pháp y về tử thi số 110 ngày 30-9-2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Không đủ căn cứ kết luận nguyên nhân chết của tử thi, do toàn bộ phần da, cơ và các tạng bị cháy than hóa hoàn toàn, còn lại một số hệ thống xương không đầy đủ, bị nhiệt hóa mạnh thành nhiều mảnh rời.

- Không đủ căn cứ xác định tử thi là Bùi Thị L, do tử thi bị cháy than hóa còn lại một phần tử thi, không nhận dạng được tử thi.

- Trong các mảnh xương còn lại: xương hộp sọ, các xương đốt sống, đầu trên xương đùi của hệ thống xương người. Phần xương sau khi khai quật là hệ thống xương người.

- Không đủ căn cứ để xác định cơ chế hình thành thương tích và vật gây thương tích đối với tử thi.

- Không đủ căn cứ xác định thời gian chết của tử thi.

Bản Kết luận giám định số 4963 ngày 09-9-2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Mẫu xương gửi giám định đã than hóa nên không phân tích được ADN.

- Không phát hiện thấy máu người trên các mẫu vật gửi giám định gồm: 01 áo thun ngắn tay, 02 quần đùi màu đen; dấu vết trên tường phía Bắc, Tây, Đông trong phòng sinh hoạt chung và trên thanh tiện bằng gỗ dài 64,5cm.

- Chất màu đỏ thu tại các vị trí trên hiện trường: Can nhựa chứa dầu diesel ở nhà kho; mặt trước tấm dạt giường góc dưới trái; mặt ngoài thành giường phía Đông; trên bề mặt bạt của thang chữ A sát tường hướng Tây; phần vải bám bản thuộc vải nệm màu hồng tím; bề mặt thùng nhựa màu xanh trong kho; trên nền phòng kho; phía trên mặt trong cánh cửa sổ phòng kho và trên thanh gỗ dài 70cm đều là máu người. Phân tích ADN từ các dấu vết màu này có cùng một kiểu gen nữ giới hoàn chỉnh, có quan hệ huyết thống mẹ, con với ADN của Mai Thị Bích N và Phạm Trung T (con bà L).

- Mẫu búi sợi màu đen thu gần vị trí xương sọ và búi sợi màu đen rải rác trên nền phòng kho tiếp giáp phía Nam phòng khách tại hiện trường là tóc người. Phân tích ADN từ các mẫu tóc này được cùng một kiểu gen nữ giới hoàn chỉnh, có quan hệ huyết thống mẹ, con với ADN của Mai Thị Bích N và Phạm Trung T.

Bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 617/633/682/22 ngày 13-9-2022 của Phân viện Pháp y Quốc gia tại Tp. Hồ Chí Minh, kết luận: Trong chai in chữ PHOSAT 480SL, chứa 300ml chất lỏng màu vàng tìm thấy Glyphosat, chất độc hữu cơ.

Bản Kết luận giám định số 1320 ngày 27-9-2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu than tro thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường đều tìm thấy dấu vết của dầu diesel; chất lỏng màu vàng đựng trong can nhựa loại 30l là dầu diesel.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSĐN-P2 ngày 12-01-2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông truy tố Trần Văn BC về các tội “*Giết người*” và “*Xâm phạm thi thể*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 319 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 02-3-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn BC phạm các tội “*Giết người*” và “*Xâm phạm thi thể*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn BC tù chung thân về tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 319; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn BC 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Xâm phạm thi thể”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội buộc Trần Văn BC phải chấp hành là tù chung thân, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-9-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 13/QĐ-VC3-V1 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Văn BC trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với tội danh, hình phạt mà bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử nên yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Huỳnh Đ trình bày: Án sơ thẩm tuyên ngày 02/3/2023 nhưng đến ngày 03/4/2023 Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mới kháng nghị là quá thời hạn kháng nghị theo quy định tại 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo tù chung thân là tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị vẫn trong hạn. Về nội dung vụ án, xét thấy chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ mà bị cáo

liên tục dùng hung khí nguy hiểm đánh vào đầu bà L, thể hiện sự quyết tâm tước đoạt mạng sống của bị hại. Sau khi thực hiện hành vi giết người, bị cáo chẳng những không tự thú mà còn dùng dầu diesel đốt thi thể bị hại để che giấu hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử bị cáo ở mức hình phạt cao nhất mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm chỉ phạt bị cáo BC tù chung thân về tội “Giết người” là chưa tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo thực hiện. Đối với tội “Xâm phạm thi thể”, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương nên thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 319 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo ở khoản 1 Điều 319 là chưa đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo thành tử hình về tội “Giết người”, từ 02 đến 03 năm tù về tội “Xâm phạm thi thể”, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội là tử hình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1.2] Về thời hạn kháng nghị: Ngày 02/3/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm vụ án và tuyên án. Căn cứ Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tinh thần hướng dẫn tại khoản 4.1 Điều 4 Nghị quyết số 05/2005/NQ-HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì thời hạn kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là 30 ngày, bắt đầu từ ngày 03/3/2023 đến hết ngày 01/4/2023. Tuy nhiên, ngày 01/4/2023 là ngày thứ Bảy nên ngày cuối cùng của thời hạn kháng nghị được xác định là ngày 03/4/2023. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là còn trong thời hạn nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn BC đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai, phù hợp với

các tình tiết diễn biến khách quan của vụ án, qua đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

Do bà Bùi Thị L không muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ chung sống như vợ chồng với Trần Văn BC nên vào ngày 23-8-2022, tại Thôn Đ, xã N, huyện S, Trần Văn BC có hành vi dùng thanh gỗ dài 70cm và thanh gỗ dài 64,7cm (có độ dày, rộng không đều) để đánh chết bà L. Đến ngày 26-8-2022 do mùi hôi tử thi của bà L phát tán, BC đã dùng dầu diesel, củi gỗ đốt cháy tử thi bà L rồi mang một phần tử thi bà L bị đốt cháy đổ xuống suối gần nhà.

[2.2] Chỉ vì bị hại không muốn chung sống với bị cáo nữa mà bị cáo đã thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của bị hại. Sau khi giết chết bị hại, bị cáo còn dùng dầu diesel đốt thi thể của bị hại để che giấu hành vi phạm tội, điều này thể hiện tính côn đồ, thái độ xem thường pháp luật của bị cáo.

[2.3] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn BC phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, đối với hành vi xâm phạm thi thể, hành vi của bị cáo gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng rất xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an ở địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Xâm phạm thi thể” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 319 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo phạm tội này theo quy định tại khoản 1 Điều 319 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa đúng nên cần sửa án phần này cho phù hợp.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo nhiều lần dùng thanh gỗ dài 70cm đánh nhiều cái vào đầu của bị hại nhưng bị hại kịp thời bỏ chạy vào nhà kho. Khi nhìn thấy bị hại ôm quần áo bỏ đi ra khỏi nhà, bị cáo tiếp tục lấy 01 cây gỗ dài 64,7cm, dạng chân giường, có một đầu tròn, một đầu vuông rồi đuổi theo và dùng tay trái ném thanh gỗ vào gáy bị hại. Sau khi thực hiện hành vi ném thanh gỗ vào đầu bị hại, làm bị hại tử vong. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt, tấn công nhằm vào vùng trọng yếu là đầu của bị hại, thể hiện mục đích tước đoạt mạng sống của bị hại, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo còn 02 lần thực hiện hành vi đốt thi thể của bị hại, cụ thể lần thứ nhất vào lúc 07 giờ ngày 26/8/2022. Sau đó bị cáo thấy thi thể bà L chưa cháy hết nên vào lúc 19 giờ cùng ngày bị cáo tiếp tục đốt thi thể bà L lần thứ hai nhằm mục đích che giấu hành vi đã giết bà L. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.6] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn BC là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây phần nộ trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ, ích kỷ, xem thường pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng nên cần phải có mức án thật nghiêm khắc, cần thiết loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chỉ xử phạt bị cáo tù chung thân về tội “Giết người” và 01 năm 06 tháng tù về tội “Xâm phạm thi thể”, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là tù chung thân là chưa tương xứng với tính chất, hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[2.7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[2.8] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, các điểm a, c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 02-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông về hình phạt đối với bị cáo Trần Văn BC.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn BC phạm các tội “Giết người” và “Xâm phạm thi thể”.

2.1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 40 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn BC tử hình về tội “Giết người”.

2.2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 319; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn BC 03 (ba) năm tù về tội “Xâm phạm thi thể”.

2.3. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của 02 tội, buộc Trần Văn BC phải chấp hành hình phạt chung là tử hình.

2.4. Tiếp tục giam bị cáo Trần Văn BC để đảm bảo thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

5. Bị cáo Trần Văn BC có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Đắk Nông; (2)
- VKSND tỉnh Đắk Nông; (1)
- Công an tỉnh Đắk Nông; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông; (1)
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông (1)
- TTG CA tỉnh Đắk Nông (1)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1), VP (5). 16b. (PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Huynh